

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố Huế năm 2026

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030; Quyết định số 3888/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của UBND thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2026 trên địa bàn thành phố Huế với nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tạo điều kiện để trẻ em có cơ hội phát triển một cách toàn diện cả về thể chất, nhân cách và trí tuệ với môi trường sống an toàn, thân thiện và lành mạnh; thúc đẩy sự tham gia ý kiến của trẻ em về những vấn đề liên quan đến trẻ em, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng trẻ em là nạn nhân bị ngược đãi, bạo lực, xâm hại tình dục, mua bán người và tử vong do tai nạn thương tích.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 550/100.000 trẻ em; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích dưới 15/100.000 trẻ em;

b) Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt trên 80%;

c) Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi dưới 5,3% và thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi dưới 7,7%;

d) Giảm tỷ suất tử vong sơ sinh xuống dưới 8,6‰, Giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới một tuổi xuống còn dưới 14‰; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi xuống còn dưới 21‰;

đ) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt 95% trở lên;

e) Duy trì tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt trên 99%; hoàn thành chương trình phổ cập đạt tỷ lệ trên 90%;

g) Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% và 100% trẻ em hoàn thành cấp tiểu học.

h) Tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 90%; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,1%.

i) 100% trẻ em lao động trái quy định của pháp luật, trẻ em bị ngược đãi, bạo lực, xâm hại tình dục, là nạn nhân mua bán người khi có thông báo, phát hiện được hỗ trợ, can thiệp kịp thời;

k) 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đủ điều kiện được thực hiện hỗ trợ các chính sách về an sinh xã hội do Nhà nước quy định;

l) Phần đầu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

m) Phần đầu trên 85% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thực hiện các quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em, Luật Trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em; Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030; Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quyết định số 1591/QĐ-TTg ngày 8/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023-2030 và các chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch nhà nước ở các cấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; nâng cao hiệu quả hoạt động và điều hành của Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các địa phương.

2. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành, huy động khuyến khích sự tham gia của các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, gia đình, cộng đồng, người dân trong bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, vui chơi, giải trí, thể thao, thông tin cho trẻ em; tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi cho trẻ em chủ động tham gia các hoạt động Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các hoạt động xã hội khác phù hợp với lứa tuổi.

3. Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp:

a) Tăng cường truyền thông, giáo dục về kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em, về bảo vệ trẻ em, về phòng, chống xâm hại trẻ em, về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, mua bán trẻ em; vận động xã hội thực hiện các mục tiêu về trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

- Đa dạng sản phẩm và hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, sử dụng hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, môi trường mạng để tuyên truyền, truyền thông trực tiếp đến các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, người làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, gia đình và cộng đồng.

- Chú trọng truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng ngừa các nguy cơ cho trẻ em; chăm sóc, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, thân thiện cho trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, đặc biệt xâm hại tình dục trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, mua bán

trẻ em; phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề của trẻ em; bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính; bảo vệ trẻ em trong thiên tai, thảm họa, dịch bệnh.

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các chương trình, sản phẩm, tài liệu truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

b) Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc, bảo vệ trẻ em nhằm ngày càng đáp ứng cơ bản các quyền trẻ em, cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, tư pháp và an sinh xã hội.

- Nghiên cứu, phát triển mạng lưới, mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có sự lồng ghép, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các cấp bảo đảm đáp ứng các nhu cầu của trẻ em, cha mẹ và các đối tượng liên quan.

- Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ nhân viên công tác xã hội, đội ngũ cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, bảo vệ trẻ em và các dịch vụ an sinh xã hội khác.

- Duy trì, phát triển hệ thống cơ sở có chức năng, nhiệm vụ chuyên biệt cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ở cấp thành phố; phát triển mô hình cơ sở có một phân chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

c) Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em lao động sớm hoặc có nguy cơ lao động sớm và nguy cơ bị mua bán.

- Hướng dẫn, triển khai quy trình phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em lao động sớm hoặc có nguy cơ lao động sớm, nguy cơ bị mua bán cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương để biết và tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với các hành vi xâm hại, tai nạn thương tích, bóc lột sức lao động, mua bán người để các phụ huynh, trẻ em và cộng đồng biết để phòng tránh, bảo vệ bản thân, người thân và cộng đồng, đồng thời chia sẻ các thông tin liên quan đến các dịch vụ về: giáo dục, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ tâm lý, trợ giúp pháp lý, giáo dục nghề nghiệp khi bị xâm hại, tai nạn thương tích, lao động sớm.

- Tăng cường giám sát, sớm phát hiện các nguy cơ, trường hợp bị xâm hại, bị tai nạn thương tích, lao động sớm để chăm sóc, tư vấn, hỗ trợ, xử lý phù hợp, kịp thời.

- Theo dõi, thống kê tình hình trẻ em bị xâm hại, bị tai nạn thương tích, lao động sớm, bị mua bán để phục vụ việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

d) Duy trì, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em:

- Chuẩn hóa, nâng cấp hệ thống thông tin, thống kê, báo cáo về tình hình trẻ em, thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; thực hiện các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, việc thực hiện quyền trẻ em.

- Nâng cấp, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em, bảo đảm chất lượng thông tin về trẻ em, công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em từ cộng đồng dân cư và hộ gia đình.

- Tập huấn cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã và đội ngũ cộng tác viên thực hiện thu thập và cập nhật số liệu về trẻ em vào hệ thống đảm bảo có chất lượng, kịp thời.

đ) Hội nhập và hợp tác quốc tế về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

- Tích cực trao đổi và áp dụng sáng tạo các giải pháp, kinh nghiệm, mô hình của các quốc gia, tổ chức quốc tế về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

- Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm vận động, thu hút các nguồn lực, kỹ thuật, tài liệu thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách, kế hoạch, mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em:

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về trẻ em; giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trẻ em; giải quyết, đôn đốc việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của trẻ em, cha mẹ, người giám hộ, tổ chức đại diện tiếng nói nguyện vọng của trẻ em.

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của UBND các cấp và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; phòng ngừa trẻ em lao động sớm, phòng chống mua bán người trong đó có trẻ em.

4. Nâng cao chất lượng bộ máy làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp, đảm bảo có chất lượng và năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; nghiên cứu hoạt động mạng lưới cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, tổ dân phố.

a) Nâng cao năng lực cho bộ máy cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các cấp, đủ số lượng, có chất lượng và năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

b) Tiếp tục duy trì hoạt động mạng lưới cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

5. Tập trung nhiều nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

a) Nguồn ngân sách nhà nước Trung ương, thành phố, xã, phường và các nguồn thuộc các chương trình dự án.

b) Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp đẩy mạnh hoạt động, vận động kêu gọi các tổ chức, cá nhân ủng hộ để hỗ trợ cho trẻ em, nhất là các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí của trẻ em, đảm bảo các dịch vụ kinh doanh không trái pháp luật và văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam.

d) Huy động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Từng bước hình thành phong trào chung tay chăm lo cho trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

6. Công tác giám sát, đánh giá

Tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các

chương trình, kế hoạch. Phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực thi chế độ chính sách đối với nhóm trẻ em được hỗ trợ theo quy định của Nhà nước.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách của Trung ương và ngân sách của thành phố; các chương trình, dự án, đề án liên quan khác, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Là Cơ quan thường trực tổng hợp, chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn thành phố.

b) Tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của Trung ương, văn bản chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn thành phố; giải quyết, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các ý kiến, kiến nghị của trẻ em, phụ huynh trẻ em và tổ chức đại diện tiếng nói nguyện vọng của trẻ em.

c) Tham mưu UBND thành phố ban hành và triển khai Kế hoạch Tháng hành động vì trẻ em năm 2026.

d) Phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức Hội thi Văn nghệ tuyên truyền chính sách, pháp luật về Bảo vệ và chăm sóc trẻ em cho các cơ sở Trợ giúp xã hội có nuôi dưỡng trẻ em trên địa bàn thành phố; Diễn đàn trẻ em cấp thành phố và cử thành phần tham dự Diễn đàn trẻ em cấp toàn quốc.

đ) Triển khai tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Trung thu năm 2026.

e) Đẩy mạnh truyền thông, vận động cả hệ thống chính trị và xã hội nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đề cao vai trò của gia đình đối với sự phát triển của trẻ em.

g) Tuyên truyền, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng phòng ngừa các nguy cơ, nhất là nguy cơ tai nạn thương tích, nguy cơ bị mua bán; xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em; dạy bơi an toàn cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

h) Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án và hướng dẫn, hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi, trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS, trẻ em khuyết tật.

i) Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, địa phương và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc liên quan trong việc khám và hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em khuyết tật; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong các cơ sở y tế.

k) Phối hợp với Sở Nội Vụ và các sở, ngành liên quan tăng cường truyền thông về giảm thiểu tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, miền núi.

l) Xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển các mô hình bảo vệ trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; phòng

ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em về các vấn đề của trẻ em; phối hợp với Thành Đoàn Huế thực hiện, kiện toàn và phát triển mô hình Hội đồng trẻ em các cấp.

m) Duy trì hoạt động Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp, huy động, vận động nguồn lực đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tăng nguồn lực thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo đúng qui định.

n) Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách và các nội dung liên quan đến công tác trẻ em tại cộng đồng.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp Sở Y tế và các địa phương liên quan xây dựng Kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

b) Tổ chức rà soát, tổng hợp số lượng trẻ em sinh sống tại các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em theo Quyết định 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Phối hợp với các sở, ngành tổ chức triển khai nội dung “Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em; thực hiện Bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em”.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Thực hiện các giải pháp để thu hút trẻ mầm non đến trường, thúc đẩy phát triển nhà trẻ trong các khu công nghiệp; tạo điều kiện thu hút trẻ khuyết tật vào học, hòa nhập với trường học công lập; triển khai chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi; duy trì và mở rộng các trường bán trú và dân tộc nội trú.

b) Tiếp tục xây dựng mô hình “Trường học an toàn” tạo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em; tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ cho học sinh; phát triển mô hình đối thoại học đường, mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học; đẩy mạnh công tác xã hội trong trường học; nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động tư vấn tâm lý học đường.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh. Tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em.

d) Triển khai thực hiện Quyết định số 2993/QĐ-BGDĐT ngày 29/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phê duyệt Chương trình và Tài liệu hướng dẫn dạy bơi an toàn cho học sinh.

đ) Thực hiện đúng chế độ, chính sách qui định của pháp luật đối với học sinh là trẻ em khuyết tật.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường

thời lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức các hoạt động văn hoá, vui chơi giải trí cho trẻ em; phổ cập bơi phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước ... nhằm xã hội hoá và nâng cao trách nhiệm của gia đình, tổ chức, đoàn thể, xã hội với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tổ chức các lớp năng khiếu, các bộ môn thu hút trẻ em tham gia, tổ chức các cuộc thi thể dục thể thao cho trẻ em, đặc biệt chú trọng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; thống kê mạng lưới công trình khu vui chơi, giải trí cho trẻ em.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc xuất bản các sản phẩm văn hóa có nội dung không phù hợp với trẻ em và tổ chức các hoạt động văn hóa đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

d) Chỉ đạo, phối hợp các đơn vị, địa phương tăng cường kiểm tra việc thực hiện cấp giấy phép và quy định an toàn tại các bể bơi trên địa bàn thành phố.

5. Sở Tư pháp

a) Hướng dẫn, tiếp tục tuyên truyền và hiện tốt việc đăng ký khai sinh theo quy định tại Nghị định số 18/2026/NĐ-CP ngày 14/1/2026 sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

b) Thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em trên địa bàn thành phố theo quy định; đảm bảo 100% trẻ em vi phạm pháp luật về hình sự và trẻ em bị xâm hại được Trợ giúp viên pháp lý tư vấn, bào chữa tại các cơ quan tiến hành tố tụng. Đẩy mạnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: Công ước Quốc tế về trẻ em; Luật Trẻ em; Luật Tư pháp người chưa thành niên; các quy định của Bộ luật Hình sự về người chưa thành niên phạm tội và các quy định pháp luật khác liên quan đến trẻ em.

6. Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, mua bán người nói chung và trẻ em nói riêng; can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp xâm hại và bạo lực đối với trẻ em.

b) Phối hợp quản lý giáo dục số trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em bỏ học, trẻ em có nguy cơ vi phạm pháp luật để chủ động phòng ngừa, không để các em thực hiện hành vi phạm tội.

c) Áp dụng các biện pháp điều tra thân thiện đối với trẻ em; nâng cao năng lực, kỹ năng cho lực lượng công an các cấp về điều tra, giải quyết các vụ án liên quan đến trẻ em hoặc người chưa thành niên.

d) Tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhằm tạo môi trường phát triển an toàn, lành mạnh cho trẻ em, kịp thời phát hiện trẻ em lao động trái quy định, phối hợp các cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan, địa phương trong việc phối hợp hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại, nạn nhân mua bán người; phòng ngừa tái phạm, quản lý, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật; đấu tranh phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn thực hiện thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; bảo đảm quyền bí mật đời sống riêng tư của trẻ em trong hoạt động thông tin, truyền thông.

b) Nghiên cứu đề xuất các chính sách và giải pháp về công nghệ thông tin để thúc đẩy thực hiện quyền trẻ em, hình thành văn hóa số cho trẻ em, bảo đảm sự an toàn cho trẻ em khi tham gia môi trường mạng; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình tăng cường năng lực của trẻ em tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

c) Tổ chức, hướng dẫn thực hiện công tác truyền thông trên môi trường số; Phối hợp xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm truyền thông số về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thiết lập và vận hành các kênh truyền thông, cảnh báo trên nền tảng Hue-S để kịp thời cung cấp thông tin, cảnh báo nguy cơ, tiếp nhận và hỗ trợ xử lý phản ánh liên quan đến trẻ em trên địa bàn.

8. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tham mưu đưa mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp giai đoạn 5 năm.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối nguồn lực, bố trí ngân sách cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; vận động các nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

9. Sở Xây dựng: Rà soát, tổng hợp, bổ sung các thiết chế cơ bản trên địa bàn thành phố để đưa vào quy hoạch, bố trí các điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em theo đúng quy định của pháp luật.

10. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp, hướng dẫn UBND các xã, phường trong quá trình quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng, quan tâm bố trí quỹ đất để xây dựng các điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai.

b) Chỉ đạo, phối hợp với các phòng ban liên quan xây dựng và triển khai Kế hoạch, Chương trình liên quan đến trẻ em Kế hoạch Tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu năm 2026; lựa chọn và cử đội hình tham gia Diễn đàn Trẻ em cấp thành phố.

c) Bố trí ngân sách tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch của địa phương; đối ứng ngân sách địa phương để thực hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp về thực hiện quyền trẻ em trong các chương

trình, kế hoạch, dự án do nguồn ngân sách trung ương và viện trợ quốc tế hỗ trợ (nếu có).

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, rà soát các cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, mua bán người nói chung, mua bán trẻ em nói riêng và phòng ngừa lao động trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

đ) Chỉ đạo các ban ngành liên quan phối hợp liên ngành lồng ghép việc kiểm tra, đánh giá vào chương trình công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá triển khai thực hiện Kế hoạch.

e) Báo cáo kết quả công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của có thẩm quyền.

12. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức liên quan:

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình phối hợp với các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật và giám sát việc thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

b) Lồng ghép hoạt động bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em vào hoạt động đoàn thể, phát động các phong trào xây dựng quỹ tương trợ, giúp bạn nghèo, tặng quà, trao học bổng cho trẻ em nghèo vượt khó, tổ chức tốt các hội thi cho trẻ em và các hoạt động vui chơi giải trí, văn thể mỹ tại các thôn, tổ dân phố nhằm tạo môi trường tốt để thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

c) Đề nghị Thành Đoàn Huế: Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức Diễn đàn trẻ em “Lắng nghe trẻ em nói”; chủ động thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em và giám sát việc thực hiện quyền trẻ em theo ý kiến, nguyện vọng của trẻ em; tăng cường các hoạt động cho thiếu nhi trong nhà trường và ở địa bàn dân cư. Củng cố lại lực lượng phụ trách thiếu nhi ở cấp xã, phường, thị trấn để tổ chức tốt các hoạt động trẻ em trong dịp hè; tổ chức tốt các hội thi cho trẻ em và các hoạt động vui chơi giải trí, văn thể mỹ tại các trung tâm do Đoàn Thanh niên quản lý, tạo môi trường tốt để thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

13. Trên cơ sở các nhiệm vụ giải pháp của Kế hoạch, UBND thành phố đề nghị các sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao để tổ chức thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Kế hoạch đề ra.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ngành, đoàn thể thành phố, UBND các xã, phường căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động ban hành kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 15/4/2026; báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2026 gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

2. Sở Y tế chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi tổng hợp tình hình thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các nội dung của Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố tình hình thực hiện năm 2026 trước ngày 05/12.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, địa phương phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp trình UBND thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBQGVTE; (để b/c)
- Cục Bà mẹ và Trẻ em, Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các đơn vị nêu tại mục IV;
- VP: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, XH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang